TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN PHƯỚC** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **57/**2021/HNGĐ-ST
Ngày: 09-7-2021
V/v:"Tranh chấp ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trình Minh Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Công Dung.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yến Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 36/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2021 về việc: *" Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 06 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Y, sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hoàng A, sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn 7, xã C, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Quảng Nam, thuộc phường Hòa Thuận, thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Chị Y, anh A xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu Y thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu Y và anh Nguyễn Hoàng A tự nguyện tìm hiểu, xác lập quan hệ hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2019. Cuộc sống chung giữa chị Y và anh A không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh A thiếu trách nhiệm trong việc gia đình, tính tình không hợp nhau cả về tư tưởng cũng như cách sống, bất đồng về cách nuôi dạy con.

Chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai của bị đơn anh Nguyễn Hoàng A thể hiện:

Anh A hiện đang chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nên vợ anh xin ly hôn, anh có nguyện vọng xin được đoàn tụ gia đình để sau này khi ra trại anh chăm sóc vợ con tốt hơn. Nhưng nếu vợ anh kiên quyết xin ly hôn thì anh đồng ý. Về con chung, tài sản chung anh không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng. Về việc giải quyết vụ án: Về quan hệ hôn nhân, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Y ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A; về con chung, tài sản chung, nợ chung chị Y, anh A không yêu cầu nên không đề nghị xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Chi Nguyễn Thị Thu Y anh Nguyễn Hoàng A có yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Việc xác lập quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thu Y và anh Nguyễn Hoàng A dựa trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Quảng Nam vào năm 2019 nên hôn nhân giữa chị Y và anh A là hợp pháp. Sau một thời gian sống chung, cuộc sống vợ chồng anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo chị Y là do cuộc sống chung giữa chị Y và anh A không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, do anh A thiếu trách nhiệm trong việc gia đình, tính tình không hợp nhau bất đồng về cách nuôi dạy con. Hiện nay, chị nhận thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh A.

Theo lời khai của anh A, hiện anh đang chấp hành án nên không có điều kiện chăm sóc vợ con dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn nên vợ anh xin ly hôn, anh có nguyện

vọng xin được đoàn tụ gia đình để sau này khi ra trại anh chăm sóc vợ con tốt hơn. Nhưng nếu vợ anh kiên quyết xin ly hôn thì anh đồng ý. Về con chung, tài sản chung anh không yêu cầu giải quyết.

Xét thấy, sau khi thụ lý vụ án chị Y có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải. Cuộc sống giữa chị Y, anh A phát sinh nhiều mâu thuẫn, anh A đanh chấp hành án tại trại giam và đồng ý ly hôn với chị Y. Nhận thấy, mâu thuẫn giữa chị Y, anh A đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Y là có cơ sở và phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Y và anh A không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[2.3]. Về án phí: Chị Y phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại Nghị quyết số: 326/2016./UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

[2.4]. Từ những nhận định nêu trên, xét thấy ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần phải chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 28; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án".

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu Y đối với anh Nguyễn Hoàng A.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Thu Y ly hôn với anh Nguyễn Hoàng A.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu Y phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0004847 lập ngày 23/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Phước. Chị Y đã nộp đủ tiền án phí.

Chị Nguyễn Thị Thu Y, anh Nguyễn Hoàng A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A huyện Tiên Phước;
- UBND xã Tiên Cảnh;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trình Minh Hùng